

MỘT SỐ TỪ/CỤM TỪ TIẾNG ANH THƯỜNG GẶP TRONG CÁC CÂU THÔNG BÁO LỖI

STT	Từ/ cụm từ	Ý nghĩa	Ví dụ
1	access	truy cập	Access denied: Truy cập bị từ chối
2	already	đã ...rồi	main already defined: Hàm main đã định nghĩa rồi
3	argument	đối số	Function does not take 1 arguments: Hàm không phải có 1 đối số
4	constant	hằng số	Constant expression: Biểu thức hằng
5	convert	biến đổi, chuyển đổi	Cannot convert parameter 1 from 'float' to 'int&': Không thể chuyển đổi tham số thứ nhất từ kiểu 'float' sang kiểu '&int'
6	define (v) definition (n)	định nghĩa	Entry point must be defined: Hàm main() đã được định nghĩa
7	entry point	điểm vào của chương trình (hàm main())	
8	exception	ngoại lệ	Unhandled exception: Ngoại lệ không điều khiển được
9	expected	chờ đợi, mong đợi	Expected constant expression: Chờ đợi biểu thức hằng
10	expression	biểu thức	Constant expression: Biểu thức hằng

11	find/found	<i>tìm thấy</i>	Identifier not found: Định danh không tìm thấy
12	forget	<i>quên</i>	Did you forget a ';'?: Bạn quên dấu ';'?
13	follow	<i>theo sau</i>	'x' followed by 'void' is illegal
14	function	<i>hàm</i>	'void' function : hàm 'void'
15	identifier	<i>định danh (biến, hàm,...)</i>	Identifier not found: Định danh không tìm thấy
16	illegal	<i>không hợp lệ</i>	Illegal else without matching if: else không ứng với if thì không hợp lệ
17	initialize	<i>khởi tạo</i>	The variable 'r' being used without being initialized: Biến 'r' đang được sử dụng mà chưa khởi tạo (giá trị)
18	local	<i>cục bộ</i>	Local function definitions are illegal: Định nghĩa hàm cục bộ là không hợp lệ
19	matching	<i>tương ứng</i>	Illegal else without matching if: else không ứng với if thì không hợp lệ
20	member	<i>thành viên, thành phần (của struct/class/union)</i>	'x' is not a member of struct : 'x' không phải là thành phần của struct
22	missing	<i>thiếu</i>	Missing ': ' before 'if': Thiếu dấu ';' trước 'if'

23	parameter	tham số	Cannot convert parameter 1 from 'float' to 'int': <i>Không thể chuyển đổi tham số thứ nhất từ kiểu 'float' sang kiểu '&int'</i>
24	redefinition	định nghĩa lại	'int i' : redefinition: Định nghĩa lại biến i
25	return	trả về	...must be return a value:... <i>phải trả về giá trị</i>
26	undeclared	chưa khai báo	Undeclared identifier: Định danh chưa khai báo
27	unnhandled	Không điều khiển/kiểm soát được	Unhandled exception: Ngoại lệ không điều khiển được (ngoài tầm kiểm soát)
28	value	giá trị	...must be return a value:... <i>phải trả về giá trị</i>
29	variable	biến	The variable 'r' being used without being initialized: <i>Biến 'r' đang được sử dụng mà chưa khởi tạo (giá trị)</i>
30	violation	sự vi phạm	Access violation at address...: <i>Vi phạm truy cập tại địa chỉ...</i>